

Số: **23** /BC-BXD

Hà Nội, ngày **14** tháng **02** năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2022**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được công văn số 9085/BKHĐT-QLĐT ngày 14/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2022. Sau khi tổng hợp, Bộ Xây dựng báo cáo như sau:

**I. Kết quả thực hiện**

**1. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện công tác đấu thầu năm 2022**

1.1. Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà thầu dự án sử dụng vốn nhà nước: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu 66 gói thầu (Trong đó, lĩnh vực phi tư vấn 04 gói thầu; tư vấn 52 gói thầu; mua sắm hàng hóa 07 gói thầu; xây lắp 03 gói thầu). Tổng giá gói thầu là 136,583 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu là 134,280 tỷ đồng, tiết kiệm được 2.303 tỷ đồng.

1.2. Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu sử dụng vốn mua sắm thường xuyên: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu 92 gói thầu (Trong đó, lĩnh vực phi tư vấn 8 gói thầu; tư vấn 24 gói thầu; mua sắm hàng hóa 45 gói thầu; xây lắp 15 gói thầu). Tổng giá gói thầu là 20,048 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu là 19,901 tỷ đồng, tiết kiệm được 147 triệu đồng.

1.3. Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ năm 2022: đã tổ chức lựa chọn nhà thầu 06 gói thầu lĩnh vực tư vấn; Tổng giá gói thầu là 1,898 tỷ đồng, tổng giá trúng thầu là 1,701 tỷ đồng, tiết kiệm được 197 triệu đồng.

*(Chi tiết theo Biểu 2.1, 2.2, 2.3 đính kèm).*

**2. Công tác chỉ đạo, điều hành, phổ biến, đào tạo bồi dưỡng về đấu thầu**

- Bộ Xây dựng thường xuyên có văn bản chỉ đạo các đơn vị tăng cường hiệu quả công tác đấu thầu và thúc đẩy áp dụng đấu thầu qua mạng đáp ứng chỉ tiêu tại Nghị quyết số 01/NQ-Cp ngày 01/01/2020 của Chính phủ và quy định pháp luật. Việc phân cấp trong đấu thầu thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng đảm bảo đúng quy định của pháp luật; việc phân cấp trong đấu thầu làm tăng tính tự chủ, chủ động cho các chủ đầu tư trong triển khai dự án, tiết kiệm thời gian, chi phí cho Nhà nước.

- Việc phổ biến kiến thức pháp luật về đấu thầu, cụ thể là Luật Đấu thầu 2013; các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đã được Bộ Xây dựng liên tục cập nhật, phổ biến thông qua Website của Bộ Xây dựng. Ngoài ra, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư tại các đơn vị theo quy định Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu.

- Công tác đấu thầu trong năm 2022 đối với các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước giao Bộ Xây dựng quản lý được tổ chức nghiêm túc, đúng quy trình, đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định, lựa chọn được các nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ. Nhìn chung trong năm qua tình hình thực hiện Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/NĐ-CP và các thông tư hướng dẫn đã đi vào nề nếp, chưa có phản ánh của các đơn vị liên quan trong tham gia đấu thầu.

- Công tác giáo dục kiến thức pháp luật về đấu thầu và nghiệp vụ đấu thầu đã được các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng đặc biệt quan tâm nhất là với các cán bộ trực tiếp liên quan đến công tác đấu thầu. Các trường Đại học, Cao đẳng cũng triển khai đưa nội dung về quản lý đấu thầu áp dụng vào giáo trình giảng dạy. Ngoài ra, Học viện Cán bộ quản lý Xây dựng và Đô thị cũng thường xuyên tổ chức các lớp học về nghiệp vụ đấu thầu cho các cán bộ thuộc các đơn vị của Bộ Xây dựng và các đơn vị ngoài Bộ. Riêng năm 2022, Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị đã tổ chức đào tạo 14 lớp ngắn hạn về nghiệp vụ đấu thầu cơ bản đối với lựa chọn nhà thầu, cấp chứng chỉ cho 698 học viên về quản lý đấu thầu.

- Đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng đã tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ đấu thầu và được cấp chứng nhận theo quy định tại Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014, 100% có chứng chỉ tham gia khoá học đấu thầu; từ 01/01/2018 đến nay 100% cán bộ tham gia thực hiện công tác đấu thầu có chứng chỉ hành nghề đấu thầu theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

### ***3. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu***

Thực hiện quy định về công tác thanh tra, kiểm tra trong công tác đấu thầu, hàng năm Bộ Xây dựng đều có văn bản chỉ đạo các đơn vị phải thường xuyên tự rà soát, kiểm tra công tác đấu thầu. Năm 2022 Bộ Xây dựng không tổ chức đoàn thanh tra về công tác đấu thầu, công tác kiểm tra hoạt động về đấu thầu được lồng ghép thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư tại các đơn vị theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2022 của Chính phủ. Qua kiểm tra đã giúp công tác đấu thầu được thực hiện đúng quy định và đi vào nề nếp. Tuy nhiên, công tác lựa chọn nhà thầu vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới như:

- Năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ làm công tác tư vấn đấu thầu tại một số dự án cụ thể còn hạn chế;

- Các sai sót dẫn đến điều chỉnh, bổ sung giá, khối lượng sau khi đấu thầu gây khó khăn trong công tác quản lý, làm chậm tiến độ thi công và giảm tính cạnh tranh trong đấu thầu.

#### **4. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu**

- Việc giải quyết kiến nghị về đấu thầu, bao gồm: số lượng văn bản kiến nghị nhận được, cách thức và kết quả giải quyết kiến nghị: không có.

- Việc xử lý vi phạm trong đấu thầu: tổng số tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, số lượng quyết định xử lý vi phạm, hình thức xử lý vi phạm, công khai xử lý vi phạm: Không có

## **II. Đánh giá việc thực hiện công tác đấu thầu năm 2022**

### **1. Đánh giá chung**

Năm 2022, công tác đấu thầu tại Bộ Xây dựng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đúng theo quy định tại Luật đấu thầu 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và các Thông tư và văn bản hướng dẫn liên quan. Theo đó, công tác lựa chọn nhà thầu đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả đã lựa chọn được các nhà thầu có năng lực.

Ngoài ra, triển khai theo tinh thần các Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 và số 13/CT-TTg ngày 4/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm tăng cường, khuyến khích, tạo điều kiện cho hàng hóa, sản phẩm sản xuất trong nước phát triển, Bộ Xây dựng đã yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước.

### **2. Về xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật về đấu thầu**

Về xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật về đấu thầu, các chính sách về đấu thầu tiếp tục được hoàn thiện theo hướng quy định chi tiết, cụ thể, hướng dẫn thuận lợi cho các đơn vị áp dụng, đảm bảo công khai, minh bạch, từ đó, giúp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động đấu thầu của các chủ đầu tư, bên mời thầu và tạo điều kiện tham gia rộng rãi, thuận lợi cho nhà thầu, từng bước nâng cao chất lượng trong hoạt động đấu thầu, đảm bảo tuân thủ đúng cơ chế, chính sách pháp luật về đấu thầu.

### **3. Việc thực hiện đấu thầu qua mạng theo lộ trình quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu**

Thực hiện nghiêm túc lộ trình áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tổng số lượng các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu qua mạng là 33 gói thầu, trong đó số lượng các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi qua mạng là 13/16 gói thầu, đạt tỷ lệ trên 81%.

#### ***4. Công tác hướng dẫn thực hiện, đào tạo và tuyên truyền phổ biến pháp luật về đấu thầu***

Việc hướng dẫn và tuyên truyền phổ biến kiến thức pháp luật về đấu thầu, cụ thể là Luật Đấu thầu 2013; các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, số 50/2016/NĐ-CP ngày 01/6/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư và các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành đã được Bộ Xây dựng liên tục cập nhật, phổ biến thông qua Website của Bộ Xây dựng. Ngoài ra, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư theo quy định Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 tại các đơn vị, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu.

#### ***5. Công khai thông tin trong đấu thầu***

Trong thời gian vừa qua, thực hiện các quy định về việc đăng tải thông tin trong lựa chọn nhà thầu, các đơn vị sử dụng vốn ngân sách thuộc Bộ Xây dựng đều nghiêm túc thực hiện việc đăng tải thông tin trong đấu thầu trên Báo Đấu thầu và tham gia Hệ thống đấu thầu quốc gia, đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật.

- Bộ Xây dựng đã quán triệt các Chủ đầu tư, bên mời thầu nghiêm túc thực hiện các quy định việc cung cấp thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng trên quan điểm đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch trong đấu thầu, tạo cơ sở pháp lý trong việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu, khuyến khích thực hiện đấu thầu qua mạng, áp dụng triệt để công nghệ thông tin, tạo sự thuận lợi cho các bên khi cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu.

#### ***6. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo***

Năm 2022 Bộ Xây dựng không tổ chức đoàn thanh tra về công tác đấu thầu, công tác kiểm tra hoạt động về đấu thầu được lồng ghép thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư tại các đơn vị theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2022 của Chính phủ. Qua kiểm tra đã giúp công tác đấu thầu được thực hiện đúng quy định và đi vào nề nếp.

Năm 2022 Bộ Xây dựng không có kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về công tác đấu thầu.

#### ***7. Tình hình triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017, Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 24/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu.***

Bộ Xây dựng chỉ đạo các đơn vị thuộc Bộ thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ; công khai thông tin đấu thầu; kiểm soát tư vấn đấu thầu tăng cường khuyến khích, tạo điều kiện cho hàng hóa, sản phẩm sản xuất trong nước phát triển để từng bước thay thế hàng hóa nhập khẩu như chỉ đạo của Thủ tướng tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 (văn

bản số 583/BXD-KHTC ngày 23/3/2018). Ngoài ra, thông qua hoạt động giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 tại các đơn vị, Bộ Xây dựng đồng thời lồng ghép việc quán triệt công tác lựa chọn nhà thầu đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả để lựa chọn được các nhà thầu có năng lực.

Trên đây là tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2022 của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.



**Nguyễn Thanh Nghị**

## PHỤ LỤC 2

**BAO CAO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC NĂM 2022 THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1\*, KHOẢN 2 VÀ KHOẢN 4 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	Dự án quan trọng quốc gia				Dự án nhóm A				Dự án nhóm B				Dự án nhóm C				Cộng (a + b + c + d)			
	(a)		(b)		(c)		(d)		(e)		(f)		(g)		(h)		(i)		(j)	
	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá trị gói thầu	Chênh lệch
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>																				
1. Phi tư vấn	1	494	1	780	1	464	3	609	555	-54	6	1.103	1.018	-85	6	1.103	1.018	-85		
2. Tư vấn	40	7.464	40	7.225	12	14.074	12	14.074	14.223	-451	52	22.138	21.448	-690	14	34.118	33.098	-1.019		
3. Mua sắm hàng hóa	12	20.034	12	20.034	19.134	-899	7	2.929	2.665	-264	7	2.929	2.665	-264	10	17.857	15.577	-2.280		
4. Xây lắp	3	101.167	3	101.167	101.036	-131					3	101.167	101.036	-131						
5. Hỗn hợp																				
<b>Tổng cộng I</b>	<b>66</b>	<b>109.126</b>	<b>66</b>	<b>108.724</b>	<b>-401</b>	<b>-401</b>	<b>22</b>	<b>18.213</b>	<b>17.444</b>	<b>-769</b>	<b>68</b>	<b>127.338</b>	<b>126.168</b>	<b>-1.170</b>	<b>68</b>	<b>127.338</b>	<b>126.168</b>	<b>-1.170</b>		
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>																				
1. Rộng rãi**	3	101.167	13	20.814	19.454	-1.360	5	25.298	23.439	-1.859	18	46.112	42.893	-3.219	3	101.167	101.036	-131		
2. Hạn chế																				
3. Chỉ định thầu	43	7.959	43	7.688	7.688	-270	21	4.706	4.309	-397	64	12.665	11.997	-667						
4. Chào hàng cạnh tranh	7	6.643	7	6.643	6.102	-541					7	6.643	6.102	-541						
5. Mua sắm trực tiếp																				
6. Tự thực hiện																				
7. Đặc biệt	1	13.507	1	13.507	13.155	-372														
8. Tham gia thực hiện gara công đồng	46	109.126	46	109.126	108.724	-401	22	18.213	17.444	-769	68	127.338	126.168	-1.170	25	52.755	48.995	-3.760		
<b>Tổng cộng II</b>	<b>20</b>	<b>27.457</b>	<b>20</b>	<b>25.556</b>	<b>-1.901</b>	<b>-1.901</b>	<b>5</b>	<b>25.298</b>	<b>23.439</b>	<b>-1.859</b>	<b>25</b>	<b>52.755</b>	<b>48.995</b>	<b>-3.760</b>	<b>25</b>	<b>52.755</b>	<b>48.995</b>	<b>-3.760</b>		

Ghi chú: Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả các gói thầu sử dụng vốn đối ứng trong dự án ODA

\* Riêng đối với các gói thầu sử dụng nguồn mua sắm thường xuyên quy định tại điểm d và các điểm đ, e, g khoản 1 Điều 1 Luật Đầu thầu năm 2013

\*\* Mua sắm tập trung (dự án) được tổng hợp tại Biểu này đồng thời tổng hợp tại biểu 2.4

KQM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

Đặng Văn Hoàn, số điện thoại 098869696

Email: boandang81@gmail.com

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU CÁC GÓI THẦU MUA SẴM SỬ DỤNG NGUỒN VỐN MUA SẴM THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022 THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D, E VÀ G KHOẢN 1 ĐIỀU 1 LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC		Đơn vị: Triệu đồng			Chênh lệch (4)-(2)+(3)
		Tổng số gói thầu (1)	Tổng giá gói thầu (2)	Tổng giá trúng thầu (3)	
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>					
1. Phí tư vấn		4	331	331	0
		4	2.819	2.756	64
2. Tư vấn		23	459	459	0
		1	187	180	7
3. Mua sắm hàng hóa		38	1.997	1.997	0
		7	12.038	11.964	74
4. Xây lắp		14	1.853	1.853	0
		1	364	362	2
		79	4.640	4.640	0
	<b>Tổng cộng I</b>	<b>13</b>	<b>15.408</b>	<b>15.261</b>	<b>147</b>
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>					
1. Rong rãi	Trong nước				
	Quốc tế	11	14.857	14.719	138
2. Hạn chế	Trong nước				
	Quốc tế				
3. Chỉ định thầu	Trong nước	57	3.038	3.038	0
	Quốc tế				
4. Chào hàng cạnh tranh	Trong nước	22	1.602	1.602	0
	Quốc tế	2	551	542	9
5. Mua sắm trực tiếp	Trong nước				
	Quốc tế				
6. Tư thực hiện	Trong nước				
	Quốc tế				
8. Tham gia thực hiện của công đồng	Trong nước				
		79	4.640	4.640	0
	<b>Tổng cộng II</b>	<b>13</b>	<b>15.408</b>	<b>15.261</b>	<b>147</b>

**Ghi chú:** Số liệu tổng hợp tại Biểu này bao gồm cả (1) gói thầu dùng vốn đối ứng trong dự án ODA đã được cân đối trong nguồn chi thường xuyên và (2) mua sắm tập trung được tổng hợp tại biểu 2.4

**KOM:** Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

**QM:** Lựa chọn nhà thầu qua mạng

Hà Nội, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2023

**Người báo cáo**

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

Đặng Văn Hoàn, số điện thoại 0988696966, email: hoandang81@gmail.com

## PHỤ LỤC 2

(Đính kèm văn bản số 23 BXD-K/HTC ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Bộ Xây dựng)

## Biểu 2.3

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ LỰA CHỌN NHÀ THẦU**  
**ĐỰÁN SỬ DỤNG VỐN ODA, VỐN VAY UU ĐÃI CỦA NHÀ TÀI TRỢ NĂM 2021 THUỘC PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA LUẬT ĐẦU THẦU SỐ 43/2013/QH13**

Đơn vị: Triệu đồng

LĨNH VỰC VÀ HÌNH THỨC	Dự án trong quốc gia do Quốc hội chủ trương đầu tư (a)				Dự án nhóm A (b)				Dự án nhóm B (c)				Dự án nhóm C (d)				Tổng (a + b + c + d)			
	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trung thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trung thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trung thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trung thầu	Chênh lệch	Tổng số gói thầu	Tổng giá gói thầu	Tổng giá trung thầu	Chênh lệch
	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)	(1)	(2)	(3)	(4) = (2) - (3)
<b>I. THEO LĨNH VỰC ĐẦU THẦU</b>																				
1. Phi tư vấn																				
	KOM																			
	QM																			
2. Tư vấn																				
	KOM																			
	QM																			
3. Mua sắm hàng hóa																				
	KOM																			
	QM																			
4. Xây lắp																				
	KOM																			
	QM																			
5. Hỗn hợp																				
	KOM																			
	QM																			
<b>Tổng cộng I</b>																				
	KOM																			
	QM																			
<b>II. THEO HÌNH THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU</b>																				
1. Ròng rai (ICS, QCBS, OBS, FBS, LCS, COS, ICB, NCB )																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
2. Hạn chế (LIB )																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
3. Chỉ định thầu (SSS, Direct contracting )																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
4. Chào hàng cạnh tranh (shopping)																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
5. Mua sắm trực tiếp (repeat order)																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
6. Tư thực hiện ( force account)																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
7. Tham gia thực hiện của công đồng																				
	Trong nước																			
	Quốc tế																			
	KOM																			
	QM																			
<b>Tổng cộng II</b>																				
	KOM																			
	QM																			

Hà Nội, ngày... tháng... năm 2023

Người báo cáo

(tên, số điện thoại, địa chỉ email)

Đặng Văn Hoàn, số điện thoại 0988699696

Email: hoandang81@gmail.com

Ghi chú: Phân đối ứng ngân sách nhà nước của các dự án này, để nghị tổng hợp số liệu vào Biểu 2.1

Nguồn vốn ODA và vay ưu đãi đã được cân đối trong chi thường xuyên, để nghị tổng hợp số liệu vào Biểu 2.2

KOM: Lựa chọn nhà thầu thông thường (không thực hiện qua mạng)

QM: Lựa chọn nhà thầu qua mạng